TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ MỸ HÀO** **TỈNH HƯNG YÊN** ---------- Số: 73/2023/QĐCNTTLH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------- *Mỹ Hào, ngày 07 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 57, 73, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Bùi Văn D va chị Nguyễn Thị T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 8 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của anh Bùi Văn D;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 8 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

*** Người khởi kiện:** Anh Bùi Văn D, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Xóm B, xã N, huyện T, tỉnh H.

*** Người bị kiện:** Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn H, xã N, thị xã M, tỉnh H.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Cháu Bùi Trí C, sinh ngày 08/8/2008.

2. Cháu Bùi Hải P, sinh ngày 23/01/2012.

Người đại diện theo pháp luật cho cháu C và cháu P: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1981.

Đều địa chỉ: Thôn H, xã N, thị xã M, tỉnh H.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 8 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 8 năm 2023, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn D và chị Nguyễn Thị T tự nguyện thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Anh Bùi Văn D và chị Nguyễn Thị T có 02 con chung là cháu Bùi Trí C, sinh ngày 08/8/2008 và cháu Bùi Hải P, sinh ngày 23/01/2012. Anh D và chị T tự nguyện thỏa thuận chị T nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu C và cháu P đến khi thành niên và anh D không phải cấp dưỡng nuôi hai cháu.

Anh D có quyền thăm nom, chăm sóc con chung; không ai được cản trở anh D thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con chung, các bên đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

1.3. Về tài sản, nợ, công sức và ruộng nông nghiệp: Anh D và chị T đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND thị xã Mỹ Hào;
- Chi cục T.H.A DS thị xã Mỹ Hào;
- UBND xã Ngọc Lâm;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

Trương Thế Dương